

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Đinh Văn Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuỳ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, con bà: Lê Thị Đ (đã chết); vợ: Lường Thị N, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị TAND quận Cầu Giấy, Hà Nội tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội: Cướp giật tài sản tại bản án số 41/20116/HSST ngày 28/01/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đèo Thị H, sinh năm 1994. Trú tại: Bản L, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980. Trú tại: Tổ dân T, thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 07/2022, Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 trú tại Thôn T, xã T, huyện Ba Vì, TP Hà Nội cùng vợ là Lương Thị N, sinh năm 1995 trú tại bản T, xã C, Sông Mã và con gái Lương Thị Ngọc T, sinh năm 2018 từ nhà của K đến nhà bố vợ là Lương Văn S, sinh năm 1975, trú tại bản T, xã C, Sông Mã để thăm và ở lại nhà ông S. Quá trình sinh sống, K đã tiêu sài hết tiền cá nhân, không có tiền để về Hà Nội nên nảy sinh ý định tìm trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài và đi về nhà. Qua quan sát, theo dõi các quán ở khu vực xung quanh, biết quán bán hàng của chị Đào Thị H, sinh năm 1994 trú tại bản L, xã C, Sông Mã không có người ngủ ở quầy hàng. Đến khoảng 03 giờ ngày 15/8/2022, K cầm theo một thanh sắt dài khoảng 30cm rồi một mình đi bộ đến quán bán hàng điện thoại của chị H để trộm cắp điện thoại đem bán lấy tiền tiêu sài. Khi đến quán, K quan sát thấy cửa quán đã khóa bên ngoài, bên trong đã tắt điện nên K tiến lại gần cửa quán rồi dùng thanh sắt phá khóa cửa bằng cách đút thanh sắt vào ổ móc khóa rồi tỳ vào khung cửa và cậy. Sau khi phá được khóa cửa, K mở cửa rồi đi vào trong quán, lúc này K nhìn thấy có tủ kính trưng bày nhiều điện thoại di động đã khóa. K phát hiện trên mặt tủ kính có 01 chum chìa khóa nên K đã lấy để mở tủ trưng bày và lấy đi 07 chiếc điện thoại di động cho vào hai túi quần phía sau. Lúc này K nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động đang cắm sạc để trên bàn gỗ, K liền tiến đến dùng tay rút dây sạc và bỏ vào trong túi quần. Sau khi lấy được 08 chiếc điện thoại, K khép cửa quán lại rồi đi về nhà ông Sịch để ngủ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, K để lại 01 chiếc điện thoại ở đầu giường ngủ ở nhà bố vợ rồi mang để 07 chiếc điện thoại trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe chở vợ và con xuống Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã để khám bệnh cho con. Khi đi đến khu vực thị trấn Sông Mã, K dừng xe mô tô để vợ và con mua bánh mì, còn K một mình điều khiển xe đi vào cửa hàng mua bán điện thoại di động T Thảo của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 trú tại Tổ dân T, thị trấn S, Sông Mã để bán 02 chiếc điện thoại di động cho anh T với giá 1.300.000VNĐ. Sau khi bán được điện thoại, K quay lại đón vợ và con xuống Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã để khám bệnh. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, K đưa số tiền 600.000VNĐ cho vợ để trông con, còn K đi ra chỗ để xe mô tô lấy quần áo và 05 chiếc điện thoại rồi bắt xe bus ra thành phố Sơn La để về Hà Nội. Đến khoảng 07 giờ ngày 15/8/2022, chị H đến quán bán hàng phát hiện bị mất 08 chiếc điện thoại di động nên có đơn trình báo đến Công an xã C, Sông Mã. Qua trích xuất camera tại quán chị H, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C phát hiện K đang trên xe bus đi ra thành phố Sơn La, nên đã mời K về trụ sở Công an huyện làm việc, tạm giữ của K 05 chiếc điện thoại di động. Cùng ngày, chị Lương Thị N đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã số tiền 600.000VNĐ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra vụ trộm cắp tài sản tại quán bán hàng tạp hóa, điện thoại di động của chị Đèo Thị H thuộc bản L, xã C, Sông Mã. Qua khám nghiệm xác định được vị trí K dùng thanh sắt để phá ổ khóa, mở cửa đi vào; vị trí chị H mất 08 chiếc điện thoại di động; vị trí nơi chị H để chìa khóa tủ phù hợp với lời khai của bị hại và bị can Nguyễn Văn K.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/KL ngày 17/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s trị giá 800.000VNĐ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 trị giá 1.200.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 trị giá 800.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 trị giá 800.000VNĐ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4 trị giá 900.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 trị giá 500.000VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55A trị giá 450.00VNĐ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 Pro trị giá 700.000VNĐ. Tổng giá trị là 6.150.000VNĐ”.

Tại bản Kết luận giám định số 1430/KL-KTHS ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Số tiền 600.000VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Về dân sự: Chị Đèo Thị H đã được trả lại 08 chiếc điện thoại di động bị mất nên không có yêu cầu bồi thường; ông Nguyễn Văn T không yêu cầu Nguyễn Văn K bồi hoàn số tiền đã bỏ ra mua 02 chiếc điện thoại di động.

Cáo trạng số: 157/CT-VKSSM ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Nguyễn Văn K về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù. Về dân sự: Người bị hại đã lấy lại được tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có ý kiến không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến tranh luận, đều có ý kiến không yêu cầu bị cáo bồi thường, bồi hoàn gì thêm. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 03 giờ 00 phút ngày 15/8/2022, lợi dụng lúc vắng người, Nguyễn Văn K đã lén lút, bí mật phá khoá cửa quán của chị Đèo Thị H vào trong quán lấy đi 08 chiếc điện thoại di động. Sau đó, bị phát hiện và bị bắt giữ, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là: 6.150.000VNĐ.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của người bị hại; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi - tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, gây bức xúc tình hình địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với ông Nguyễn Văn T là người đã mua 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo vào ngày 15/8/2022. Quá trình điều tra xác định giữa ông T và bị cáo không hứa hẹn, mua bán và ông T không biết 02 chiếc điện thoại di động là tài sản do bị

cáo trộm cắp mà có, nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với chị Lương Thị N là vợ của bị cáo, được bị cáo đưa cho số tiền 600.000VNĐ vào ngày 15/8/2022. Quá trình điều tra xác định chị N không được biết số tiền này là do bị cáo có được từ việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[6] Về dân sự: Chị Đèo Thị H đã được trả lại 08 chiếc điện thoại di động bị mất nên không có yêu cầu bồi thường; ông Nguyễn Văn T cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền đã mua 02 chiếc điện thoại di động, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với thanh sắt bằng kim loại dài khoảng 30cm, theo bị cáo khai nhận đã dùng để phá ổ khóa cửa quán chị Đèo Thị H vào ngày 15/8/2022. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã ném đi nên Cơ quan Điều tra không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 ổ khóa đã hỏng và 01 túi nilon màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền: 1.300.000VNĐ là tiền bị cáo được lợi không có căn cứ, (phạm tội mà có). Trong đó, bị cáo đã đưa cho vợ 600.000VNĐ, và vợ bị cáo đã giao nộp lại cho cơ Điều tra, khoản này cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn lại 700.000VNĐ đồng bị cáo tiêu sài cá nhân hết, khoản này cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[10] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b. c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) ổ khoá màu đen nhãn hiệu VIETHAN, đã qua sử dụng và hỏng; 01 (một) túi Nilon màu xanh kích thước 20x40 cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 600.000VNĐ, được đựng trong 01 một phong bì thư màu trắng do Công an tỉnh Sơn La phát hành, đã niêm phong kín + vở phong bì cũ gửi giám định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 147 ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

- Truy thu của bị cáo 700.000VNĐ để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày tuyên án ngày 30/11/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu: Hồ sơ, lưu án văn.

Lường Văn Quyết

